



TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

Quá trình phát triển của Quốc hội Việt Nam

&

**Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân
các cấp nhiệm kỳ 2026-2031**



Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM



QUỐC DÂN ĐẠI HỘI TÂN TRÀO – TIỀN THÂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

Ngày 16/8/1945, tại đình Tân Trào (Tuyên Quang), Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng bộ Việt Minh (Việt Nam độc lập Đồng minh hội) đã khai mạc Đại hội đại biểu Quốc dân (còn gọi là Quốc dân Đại hội Tân Trào). Tham dự Đại hội có **hơn 60 đại biểu** đại diện cho cả 3 miền Bắc - Trung - Nam, đại diện cho các ngành, các giới, các dân tộc, các đảng phái chính trị, các đoàn thể cứu quốc và một số Việt kiều ở Thái Lan và Lào để bàn kế hoạch Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về Nhân dân.



Đình Tân Trào, nơi diễn ra Quốc dân Đại hội



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với đại biểu Đại hội Quốc dân Tân Trào - Tranh sơn dầu của họa sĩ Cao Thương

- Đại hội đại biểu Quốc dân đã thông qua 03 quyết định lớn:
 - (i) nhất trí tán thành chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa của Đảng Cộng sản Đông Dương và Tổng bộ Việt Minh;
 - (ii) thông qua 10 chính sách của Việt Minh và hiệu triệu đồng bào tích cực phấn đấu thực hiện, trong đó, điểm mấu chốt đầu tiên là giành lấy chính quyền, xây dựng một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên nền tảng hoàn toàn độc lập;
 - (iii) thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
- Đại hội đã quy định Quốc kỳ là lá cờ đỏ có ngôi sao vàng 5 cánh ở giữa, Quốc ca là bài “Tiến quân ca”.

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA I



- Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên diễn ra ngày **6/1/1946**; Bầu ra được **333 đại biểu**. Tại Kỳ họp thứ nhất, khai mạc vào ngày 02/3/1946, Quốc hội chấp nhận mở rộng thành phần Quốc hội thêm **70 đại biểu** cho 2 Đảng phái là Quốc dân Đảng (Việt Quốc) và Việt Nam độc lập Đồng minh hội (Việt Cách) mà không qua bầu cử. Như vậy, tổng số đại biểu Quốc hội khóa I nâng lên thành **403 đại biểu**.
- Do hoàn cảnh chiến tranh lan rộng, việc chuẩn bị kháng chiến rất khẩn trương; bầu Nghị viện nhân dân theo quy định của Hiến pháp 1946 chưa thể tổ chức được. Quốc hội lập hiến do toàn dân bầu ra ngày 06/01/1946 trở thành Quốc hội lập pháp và kéo dài nhiệm kỳ hoạt động (khóa I) đến năm 1960.
- Quốc hội khóa I tổ chức 12 kỳ họp trong 14 năm và xem xét, thông qua bản Hiến pháp 1946 và Hiến pháp 1959, 16 đạo luật và 50 nghị quyết.



Quang cảnh phiên họp khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I ngày 2/3/1946

QUỐC HỘI KHÓA II



- Ngày bầu cử: **08/5/1960**; Tổng số: **453 đại biểu**.
- Nhiệm kỳ Quốc hội là 4 năm, có 8 kỳ họp và thông qua 6 đạo luật quan trọng về tổ chức của các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 9 pháp lệnh.
- Nhiệm kỳ này Quốc hội đã phát huy vai trò quan trọng trong việc động viên sức người, sức của để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.



Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa II, năm 1962

★ 1946 - 1960 ★



★ 1960 - 1964 ★

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA III



- Ngày bầu cử: **26/4/1964**; Tổng số: **453 đại biểu**.
- Nhiệm kỳ khóa III của Quốc hội hoạt động trong thời kỳ chiến tranh, nên kéo dài trong 7 năm, với 7 kỳ họp; Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp 95 phiên, thông qua nhiều nghị quyết về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, đối ngoại, về tổ chức hành chính, về nhân sự phục vụ sự nghiệp xây dựng miền Bắc, phục vụ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

★ 1964 - 1971 ★



QUỐC HỘI KHÓA IV



- Ngày bầu cử: **11/4/1971**; Tổng số **420 đại biểu**.
- Quốc hội khóa IV họp 5 kỳ trong 4 năm; Ủy ban TV Quốc hội họp 53 phiên và đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng.
- Hoạt động của Quốc hội nhiệm kỳ này đã góp phần quan trọng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta đánh đổ chế độ thực dân mới ở miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, thống nhất đất nước.

★ 1971 - 1975 ★



Quốc hội khóa III nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Chính phủ và phê chuẩn Nghị quyết của UBTV Quốc hội về Kế hoạch nhà nước năm 1968, tại kỳ họp thứ 4, tháng 5/1968.



Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng và Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh với các đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số tại kỳ họp thứ 1, Quốc hội khóa IV, tháng 6/1971.

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

★ 1975 - 1976 ★



★ 1976 - 1981 ★

QUỐC HỘI KHÓA V



- Ngày bầu cử: **06/4/1975**; tổng số **424 đại biểu**
- Quốc hội khóa V ra đời trong bối cảnh miền Nam vừa mới giải phóng (30/4/1975) và hoạt động chưa đầy 2 năm, họp 2 kỳ; Ủy ban TV Quốc hội họp 10 phiên đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước.
- Tại kỳ họp thứ hai (tháng 12/1975), Quốc hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết phê chuẩn kết quả Hội nghị hiệp thương mở ra thời kỳ phát triển mới của nước Việt Nam thống nhất.



Các đại biểu Quốc hội bầu cơ quan lãnh đạo Nhà nước tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa V, tháng 6/1975.

QUỐC HỘI KHÓA VI



- Ngày bầu cử: **25/4/1976**, là Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất; tổng số **492 đại biểu**.
- Quốc hội quyết định đổi tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quy định Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca; chính thức đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh; quy định Thủ đô của nước Việt Nam thống nhất là Hà Nội.
- Quốc hội khóa VI diễn ra trong 5 năm, họp 7 kỳ. Tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 12/1980), Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp mới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Hiến pháp 1980.



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

★ 1981 - 1987 ★



QUỐC HỘI KHÓA VII



- Ngày bầu cử: **26/4/1981**; tổng số **496 đại biểu**.
- Quốc hội khóa VII với 12 kỳ họp và ban hành 10 đạo luật (trong đó có Bộ luật Hình sự đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 27/6/1985), 35 nghị quyết; Hội đồng Nhà nước ban hành 15 pháp lệnh.
- Quốc hội đã triển khai thực hiện chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, như: thành lập các cơ quan nhà nước ở Trung ương; thông qua các nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; quyết định các vấn đề cử và miễn nhiệm một số thành viên Hội đồng Bộ trưởng...



★ 1987 - 1992 ★

QUỐC HỘI KHÓA VIII



- Ngày bầu cử: **19/4/1987**; tổng số **496 đại biểu**.
- Nhiệm kỳ này Quốc hội họp 11 kỳ và thông qua 2 bộ luật, 25 đạo luật; Hội đồng Nhà nước đã ban hành 39 pháp lệnh.
- Quốc hội khóa VIII xem xét, thông qua Hiến pháp mới tại kỳ họp thứ 11 (năm 1992). Hiến pháp 1992 đã thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đưa đất nước phát triển trong giai đoạn mới.



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA IX



- Ngày bầu cử: **19/7/1992**; tổng số **395 đại biểu**.
- Quốc hội khóa IX tiến hành 11 kỳ họp và ban hành 36 luật, bộ luật, Ủy ban TV Quốc hội ban hành 43 pháp lệnh. Quốc hội cũng đã thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch 5 năm (1996-2000).
- Hoạt động của Quốc hội đã góp phần đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới sâu sắc và toàn diện, phát huy vai trò của CQ quyền lực nhà nước cao nhất, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực sự là nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.



QUỐC HỘI KHÓA X



- Ngày bầu cử: **20/7/1997**; tổng số **450 đại biểu**.
- Quốc hội khóa X tiến hành 11 kỳ họp và ban hành 01 bộ luật, 31 luật; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 39 pháp lệnh; nổi bật là Nghị quyết số 51/2001/QH10 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 1992.
- Quốc hội ngày càng chú trọng và chủ động hơn trong việc xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, như: Quyết định các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, tổ chức bộ máy và nhân sự của các cơ quan nhà nước, các vấn đề về bảo đảm quốc phòng, an ninh...



★ 1992 - 1997 ★



★ 1997 - 2002 ★

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA XI



- Ngày bầu cử: **19/5/2002**; tổng số **498 đại biểu**.
- Quốc hội đã ban hành 84 luật, bộ luật; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 31 pháp lệnh.
- Quốc hội quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước ngày càng thực chất hơn, từ tổ chức bộ máy nhà nước, nhân sự cấp cao, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, chủ trương đầu tư các dự án, công trình quan trọng quốc gia, phê chuẩn Nghị định thư về việc Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới...



QUỐC HỘI KHÓA XII



- Ngày bầu cử: **20/5/2007**; tổng số **493 đại biểu**.
- Trong nhiệm kỳ 4 năm, Quốc hội khóa XII đã ban hành 68 luật, 12 nghị quyết; Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 13 pháp lệnh và 7 nghị quyết.
- Quốc hội quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước ngày càng có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn vì lợi ích của quốc gia, phù hợp với ý chí và nguyện vọng của Nhân dân.



★ 2002 - 2007 ★



★ 2007 - 2011 ★

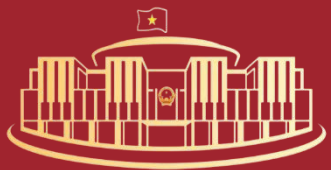
QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA XIII



- Ngày bầu cử: **22/5/2011**, đây là lần đầu tiên cử tri cả nước tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trong cùng một ngày.
- Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu: 99,51%. Bầu ra **500 đại biểu** Quốc hội.
- Thành tựu nổi bật nhất của Quốc hội khóa XIII, Quốc hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Dự thảo Hiến pháp năm 2013 (kỳ họp thứ 6).
- Nhiệm kỳ này, Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã xem xét, thông qua 100 luật, bộ luật, 10 pháp lệnh và nhiều nghị quyết có chứa quy phạm pháp luật.
- Quốc hội khóa XIII, đánh dấu mốc lịch sử khi lần đầu tiên tiến hành lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.
- Quốc hội khóa XIII cũng ghi dấu ấn với việc lần đầu tiên tất cả các thành viên Chính phủ, từ Thủ tướng, các Phó Thủ tướng đến các bộ trưởng, trưởng ngành đều đăng đàn trả lời chất vấn trước Quốc hội.

★ 2011 - 2016 ★



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA XIV



- Ngày bầu cử: **22/5/2016**. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu: 99,35%. Bầu ra **494 đại biểu** Quốc hội.
- Nhiệm kỳ này, số lượng đại biểu Quốc hội chuyên trách đạt tỷ lệ 34,91%, cao nhất so với các nhiệm kỳ Quốc hội khóa trước.
- Quốc hội khóa XIV đã ban hành 65 luật và 99 nghị quyết. Điểm mới trong nhiệm kỳ này là Quốc hội đã trực tiếp thành lập các đoàn giám sát chuyên đề.
- Nhiệm kỳ này đánh dấu bước tiến vượt bậc của Quốc hội trong việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Quốc hội.
- Hoạt động đối ngoại của Quốc hội phát huy vai trò là kênh đối ngoại quan trọng, vừa mang tính đối ngoại nhà nước, vừa mang tính nhân dân sâu sắc, đóng góp tích cực vào thành công chung trong việc thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

★ 2016 - 2021 ★



QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM

QUỐC HỘI KHÓA XV



- Ngày bầu cử: **23/5/2021** trong bối cảnh bùng phát dịch bệnh Covid-19. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu: 99,6% (tỷ lệ cao nhất từ trước đến nay). Bầu ra **499 đại biểu** Quốc hội.

- Công tác lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV được triển khai với tinh thần “lập pháp chủ động”, bám sát thực tiễn, có nhiều cách làm mới, linh hoạt, hiệu quả, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong năm 2024 thông qua 31 luật, 42 nghị quyết - nhiều nhất từ đầu nhiệm kỳ tới nay (chiếm gần 50% tổng số nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành từ đầu nhiệm kỳ đến nay). Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV đã thông qua 18 luật (gần bằng 1/3 tổng số luật được thông qua từ đầu nhiệm kỳ).

- Quốc hội khoá XV đã tổ chức tất cả 19 kỳ họp Quốc hội, trong đó có 9 kỳ họp bất thường và 10 kỳ họp thường kỳ để kịp thời xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng, cấp bách của đất nước. Đặc biệt, Kỳ họp bất thường thứ 9 và Kỳ họp thường kỳ thứ 9, Quốc hội đã thể chế hóa các chủ trương lớn của Đảng, sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và nhiều luật, tạo cơ sở pháp lý cải cách bộ máy chính quyền theo hướng “tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” - bước chuẩn bị để đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

★ 2016 - 2021 ★



BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA XVI

Nghị quyết số 151/NQ-HĐBCQG ngày 14/2/2026 công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước. Theo đó, Hội đồng bầu cử quốc gia quyết nghị công bố danh sách **864 người** ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI tại **182 đơn vị** bầu cử trong cả nước để bầu **500 đại biểu** Quốc hội khóa XVI.

Trong số 864 người: có 472 người là nam (54,63%), 392 người là nữ (45,37%); 188 người dân tộc thiểu số (21,76%), 65 người ngoài đảng (7,52%).



**NGÀY BẦU CỬ LÀ NGÀY HỘI
ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC!**





Đồng chí Nguyễn Thanh Tùng - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI (nhiệm kỳ 2026 - 2031) tại đơn vị bầu cử số 12, TP Hồ Chí Minh, với sự tín nhiệm cao của cử tri nơi công tác và nơi cư trú.



BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 - 2031



**CỬ TRI CẢ NƯỚC ĐỒNG LÒNG BẦU CỬ,
CHUNG TAY XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC GIÀU MẠNH!**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG ỨNG CỬ VIÊN ĐBQH KHÓA XVI NGUYỄN THANH TÙNG

- 1 Chủ động, trách nhiệm trong công tác lập pháp, hoàn thiện thể chế cho phát triển.
- 2 Tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước với tư duy dài hạn, cân bằng và bền vững.
- 3 Tăng cường giám sát thực chất, lấy hiệu quả triển khai làm thước đo.
- 4 Thúc đẩy phát triển bao trùm, nâng cao chất lượng sống của người dân Thành phố.
- 5 Giữ gìn đạo đức, trách nhiệm và liêm chính của người đại biểu.

BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA XVI



★ NGÀY BẦU CỬ ★
15/3/2026

- Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là ngày **15/3/2026 (Chủ nhật)**.
- Cuộc bầu cử ĐBQH khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 diễn ra đúng dịp kỷ niệm 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên sẽ tiếp nối mạch nguồn dân chủ của đất nước, khẳng định sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đưa đất nước vững bước phát triển trong kỷ nguyên mới.

"Cuộc bầu cử lần này được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2026. Nhiệm vụ đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân lúc này là phải tổ chức thật tốt công tác chuẩn bị, bảo đảm cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội lớn của Nhân dân cả nước"

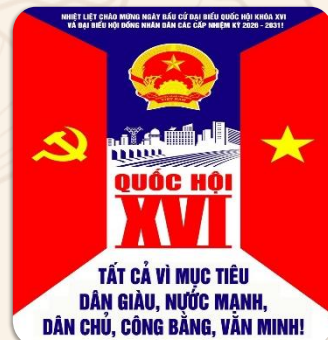


Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu chỉ đạo tại
Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử ĐBQH khóa XVI

**BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031**



LÀ NGÀY HỘI CỦA TOÀN DÂN



**NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 – 2031!**